Không thấm nước

Máy đo EC chống nước

Máy đo độ mặn.

- Đo bốn tham số; độ dẫn điện, TDS, độ mặn và nhiệt độ
- 6 đơn vị đo: µS/cm, mS/cm, ppm, ppt, mg/L, and g/L
- Bộ nhớ trong lưu trữ tới 15 bài đọc
- Hệ số tỷ lệ độ dẫn-TDS có thể điều chỉnh (0,4 đến 1,0)
- Độ chính xác: ± 2%
- Tự động bù nhiệt độ
- Phạm vi đo:
  - Độ dẫn nhiệt: 0.00 to 199 µS/cm, 200 to 1,999 µS/cm, or 2.00 to 19.99 mS/cm
  - TDS: 0 to 99.9 mg/L, 100 to 999 mg/L, or 1.00 to 9.99 g/L
  - Độ mặn (tỷ lệ cố định 0,5): 0 đến 99,9 ppm, 100 đến 999 ppm hoặc 1,00 đến 9,99 ppt
  - Nhiệt độ: 32 to 194ºF (0.0 to 90.0ºC)
- Bao gồm tế bào dẫn điện, nắp cảm biến bảo vệ, cốc mẫu có nắp, bốn pin nút SR44W và vòng đeo cổ 48 in (1,2 m)

2246	**Máy đo EC chống nước**
2246SENSOR	**Cảm biến thay thế**
2251	**Tiêu chuẩn dẫn điện, 1,41 mS / cm, 250 mL**

Tiết kiệm

Thiết bị đo pH/EC

Cách hợp lý để theo dõi nồng độ pH và EC trong bất kỳ chất lỏng nào.

- Kết hợp đầu dò pH và độ dẫn điện (EC)
- Thời lượng pin 150 giờ
- Tự động bù nhiệt độ
- Tính toán tỷ lệ 0,68 TDS
- Độ chính xác: ± 0,2 pH và thang đo 2% EC
- Phạm vi: 0 - 6 mS / cm
- Bao gồm máy đo cầm tay, đầu dò, giải pháp hiệu chuẩn và hộp đựng

2182A	**Máy đo pH / EC tiết kiệm**
2183A	**Đầu dò pH / EC thay thế**
2110	**Dung dịch đổ lại - pH 4 và 7, 60 mL**
2251	**Tiêu chuẩn dẫn điện, 1,41 mS / cm, 250 mL**